

*
Số 01 -QĐ/ĐU

QUY ĐỊNH
phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 127-QĐ/TW ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn;
- Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy định số 469-QĐ/TU ngày 05/7/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 03-QC/ĐU ngày 26/4/2022 của Đảng ủy phường Phổ Hòa khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Phổ Hòa khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

Phần I
QUẢN LÝ CÁN BỘ

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nội dung quản lý cán bộ

Trong quy định này, quản lý cán bộ thuộc phạm vi thẩm quyền của Đảng ủy phường Phổ Hòa bao gồm các nội dung chính sau:

1. Tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ.
2. Nhận xét, đánh giá cán bộ.
3. Quy hoạch, cử đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

4. Giới thiệu cán bộ ứng cử; bầu cử, miễn nhiệm cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và quyết định đối với cán bộ

Đảng ủy quản lý trực tiếp và quyết định một số khâu trong nội dung quản lý cán bộ đối với các chức danh cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên về cán bộ thuộc quyền quản lý; tham gia ý kiến đối với các chức danh do phòng, ngành, UBND thị xã trực tiếp quyết định.

Điều 3. Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

Trong thực hiện công tác cán bộ, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

Điều 4. Về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ

Thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ theo Quy định số 179-QĐ/TW ngày 25/02/2019 của Bộ Chính trị.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ĐẢNG ỦY TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ

Điều 5. Ban Chấp hành Đảng bộ phường

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thị ủy, Thường trực Thị ủy về lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận, chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và của Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy về cán bộ và công tác cán bộ tại địa phương.

2. Trình Ban Thường vụ Thị ủy nhân sự ứng cử (*kể cả bầu bổ sung*) các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

3. Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên và của Ban Thường vụ Thị ủy quyết định số lượng ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

4. Bầu ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư; bầu ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

5. Chuẩn y chi ủy, bí thư, phó bí thư, chỉ định bổ sung chi ủy viên; khi cần thiết chỉ định bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc.

6. Quyết định kiểm tra, giám sát cán bộ, công tác cán bộ trên địa bàn phường.

7. Quyết định phân công công tác đối với ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

8. Đề nghị Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, giải quyết những nội dung về quản lý cán bộ thuộc quyền quyết định của Ban Thường vụ Thị ủy. Nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý trong phạm vi phụ trách.

Các chức danh Đảng ủy quản lý: ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Mặt trận và trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội phường; công chức phường; người hoạt động không chuyên trách thuộc khối Đảng; chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy.

Riêng chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường trước khi Đảng ủy quyết định về nội dung quản lý cán bộ thì làm việc và có ý kiến thống nhất của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã.

9. Kết luận đánh giá xếp loại chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (theo Kết luận số 879-KL/TU ngày 01/12/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy).

Điều 6. Ủy ban nhân dân phường

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và của Đảng ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Tham gia nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ ứng cử, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với các chức danh thuộc diện Đảng ủy quản lý ở khối Nhà nước.

3. Nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý công tác tại Ủy ban nhân dân phường.

Điều 7. Thường trực Hội đồng nhân dân phường

Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy và của Đảng ủy về công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

Điều 8. Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của phường

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quyết định... của Đảng, của ngành dọc cấp trên về cán bộ, công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Đề nghị Đảng ủy giới thiệu cán bộ ứng cử, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy.

Chương III

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN THAM MƯU,
GIÚP VIỆC ĐẢNG ỦY VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC CÁN BỘ**

Điều 9. Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy

1. Là bộ phận chuyên môn có trách nhiệm tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về cán bộ và công tác cán bộ. Tổng hợp, theo dõi đội ngũ cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý, tham mưu Đảng ủy cử cán bộ bồi dưỡng, đào tạo, thực hiện chế độ chính sách cán bộ theo quy định của cấp trên.

2. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của Đảng ủy.

3. Giúp Đảng ủy quản lý hồ sơ cán bộ; quản lý cơ sở dữ liệu về cán bộ, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, đảng viên; thực hiện công tác thống kê của Đảng.

Điều 10. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Khối Dân vận phường

- Kiến nghị, đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy khen thưởng, kỷ luật, thực hiện công tác cán bộ thuộc lĩnh vực liên quan.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì tham mưu kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền của Đảng ủy phường.

Phần II

GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Chương IV

NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 11. Nguyên tắc giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của từng thành viên, nhất là đồng chí Bí thư Đảng ủy.

2. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất đạo đức, năng lực, sở trường, chuyên môn được đào tạo của cán bộ và tiêu chuẩn chức danh cần giới thiệu cán bộ ứng cử.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Trách nhiệm và thẩm quyền giới thiệu cán bộ ứng cử

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy có trách nhiệm và thẩm quyền như sau:

1. Bí thư Đảng ủy, tập thể Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đề xuất nhân sự và nhận xét, đánh giá cán bộ được đề xuất; người được giới thiệu ứng cử phải có trong quy hoạch chức danh dự kiến được bầu.

2. Tập thể Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định giới thiệu ứng cử hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Tập thể Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

4. Trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau trong Đảng ủy về công tác cán bộ thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giới thiệu 02 nhân sự có số phiếu ngang nhau thì chọn nhân sự do Bí thư Đảng ủy giới thiệu để quyết định.

Chương V

QUY TRÌNH GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ

Điều 13. Quy trình giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý; bổ sung ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ

1. Khi cần kiện toàn, bổ sung các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý, thì Đảng ủy làm tờ trình gửi Thường trực Thị ủy xin chủ

trương, số lượng, nguồn nhân sự và dự kiến phân công công tác đối với cán bộ đề nghị giới thiệu ứng cử.

Sau khi Thường trực Thị ủy thống nhất cho chủ trương, Đảng ủy lãnh đạo thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo các bước:

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ (lần 1)

Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ, Đề án nhân sự đã được thông qua và đối chiếu với nguồn cán bộ trong quy hoạch, Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự.

Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 1)

Ban Thường vụ Đảng ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi đồng chí giới thiệu 01 đồng chí cho 01 chức danh có trong quy hoạch đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% (*kết quả tính trên tổng số ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ*) thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu ở các bước tiếp theo (*không công bố kết quả kiểm phiếu tại hội nghị này*).

Trường hợp cần bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy từ 02 đồng chí trở lên thì lựa chọn những đồng chí đạt số phiếu trên 50% tính từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng cần bổ sung. Trường hợp số đồng chí đạt số phiếu trên 50% chưa đủ so với số lượng cần bổ sung thì tính theo nguyên tắc: số đồng chí đạt số phiếu trên 50% + (số lượng còn thiếu + 1; chọn những đồng chí có số phiếu dưới 50% tính từ cao xuống thấp đến khi bằng số lượng còn thiếu + 1).

Bước 3: Hội nghị Ban Thường vụ (lần 2)

Trên cơ sở xem xét kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban Thường vụ Đảng ủy tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi đồng chí giới thiệu 01 đồng chí cho 01 chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn. Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

Trường hợp cần bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy từ 02 đồng chí trở lên thì thực hiện nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn như ở bước 2.

Trường hợp kết quả giới thiệu của Ban Thường vụ Đảng ủy khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự ở bước 2 thì báo cáo, giải trình rõ với Thường trực Thị ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

Lưu ý: Sau khi có kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Bí thư Đảng ủy hoặc Phó Bí thư Đảng ủy (*trường hợp khuyết chức danh Bí thư Đảng ủy*) thông báo kết quả phiếu giới thiệu nhân sự được lựa chọn (*thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả phiếu giới thiệu nhân sự ở bước 3*) để lấy phiếu tín nhiệm tại hội nghị cán bộ chủ chốt có thời gian chuẩn bị xây dựng chương trình hành động, cam kết trách nhiệm thực hiện nếu được giới thiệu ứng cử (*trừ giới thiệu bổ sung Đảng ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy*).

Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt (tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập)

a) Thành phần: Đảng ủy viên; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội; bí thư chi bộ trực thuộc, tổ trưởng tổ dân phố (*là đảng viên*).

b) Trình tự lấy ý kiến:

- Trao đổi, thảo luận về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ.

- Thông báo danh sách do Ban Thường vụ giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lịch sử quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu, triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác.

- Hội nghị nghe và thảo luận chương trình hành động, cam kết trách nhiệm thực hiện do ứng cử viên trình bày (*trừ bổ sung Đảng ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ*).

- Ghi phiếu lấy ý kiến về nhân sự (*có thể ký tên hoặc không ký tên*). Phiếu được in sẵn danh sách do Ban Thường vụ Đảng ủy giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 5: Hội nghị Ban Chấp hành (lần 2)

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị (*Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, cán bộ chủ chốt*).

- Xác minh, kết luận các vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

- Thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu (*kết quả tính trên tổng số ủy viên Ban Chấp hành*) thì được lựa chọn giới thiệu; trường hợp giới thiệu 02 đồng chí có số phiếu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*) thì lựa chọn nhân sự do đồng chí Bí thư Đảng ủy giới thiệu (*trường hợp khuyết chức danh Bí thư thì lựa chọn nhân sự do Quyền Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy giới thiệu*) để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, quyết định.

2. Khi cần bổ sung Đảng ủy viên còn thiếu so với số lượng Đại hội quy định hoặc trong khung so với Ban Thường vụ Thị ủy quy định, thì Đảng ủy tiến hành quy trình giới thiệu nhân sự theo các bước như nêu tại khoản 1, Điều 13 (*không phải báo cáo xin chủ trương bổ sung*).

3. Trường hợp cần tăng số lượng Đảng ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy vượt quá số lượng quy định, thì Đảng ủy làm tờ trình xin chủ trương của Ban Thường vụ Thị ủy (*đồng gửi Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thị xã*).

Sau khi được Ban Thường vụ Thị ủy cho chủ trương tăng thêm Đảng ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, thì Đảng ủy tiến hành thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự như khoản 1, Điều 13.

Điều 14. Quy trình giới thiệu cán bộ ứng cử bí thư, phó bí thư, chi ủy viên các chi bộ trực thuộc

1. Đối với chi bộ không có chi ủy

Tổ chức hội nghị chi bộ để thảo luận, thống nhất tiêu chuẩn, điều kiện; lựa chọn, biểu quyết nhân sự giới thiệu bí thư, phó bí thư chi bộ bằng phiếu kín.

Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp chi bộ có 02 đồng chí có số phiếu ngang nhau (*đạt tỷ lệ 50%*) thì chi bộ báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Đảng ủy xem xét, quyết định.

2. Đối với chi bộ có chi ủy

Bước 1: Hội nghị chi ủy thảo luận, thống nhất tiêu chuẩn, điều kiện giới thiệu nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên.

Bước 2: Chi ủy tổ chức họp lấy ý kiến đại diện chính quyền, ban công tác mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp mình về nhân sự bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên.

Bước 3: Tổ chức hội nghị chi bộ, nghe chi ủy báo cáo dự kiến nhân sự tham gia bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên và ý kiến của đại diện chính quyền, ban công tác mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội về nhân sự trên.

Trường hợp ý kiến của đại diện chính quyền, ban công tác mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội khác với dự kiến của chi ủy thì chi bộ xem xét, phân tích cụ thể từng trường hợp, sau đó chi bộ biểu quyết giới thiệu nhân sự tham gia bí thư, phó bí thư chi bộ, chi ủy viên bằng hình thức bỏ phiếu kín.

Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp chi bộ có 02 đồng chí có số phiếu ngang nhau (đạt tỷ lệ 50%) thì chi bộ báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để Đảng ủy xem xét, quyết định.

3. Sau khi có kết quả giới thiệu nhân sự, chi bộ lập tờ trình, danh sách trích ngang nhân sự đề nghị Đảng ủy xem xét, phê duyệt.

Điều 15. Quy trình giới thiệu cán bộ ứng cử của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội

Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện quy trình, thủ tục giới thiệu cán bộ ứng cử theo Điều lệ, quy định, hướng dẫn của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

Phần III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Căn cứ Quy định này các cơ quan, đơn vị, chi bộ trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện.


Điều 17. Tổ chức - Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giúp Đảng ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì còn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, chi bộ kịp thời phản ánh Đảng ủy để xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 18. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thị ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy,
- Đ/c Ủy viên BTV Thị ủy, Thị ủy viên (phụ trách phường),
- Thường trực HĐND, UBND phường,
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH phường,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Lưu VPĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Nho

